

TUẦN 18

THỨC CẦN NHỚ

1. Cách viết các số đo độ dài, khối lượng dưới dạng số thập phân

- Xác định hai đơn vị đo độ dài, khối lượng đã cho là gì và tìm được mối liên hệ giữa chúng.

- Viết số đo độ dài, khối lượng đã cho thành phân số thập phân hoặc hỗn số có phần phân số là phân số thập phân.

- Viết phân số hoặc hỗn số vừa tìm được thành số thập phân gọn nhất

2. Cách viết các số đo diện tích dưới dạng số thập phân

- Xác định hai đơn vị đo độ dài, khối lượng đã cho là gì và tìm được mối liên hệ giữa chúng.

- Viết số đo độ dài, khối lượng đã cho thành phân số thập phân hoặc hỗn số có phần phân số là phân số thập phân.

- Viết phân số hoặc hỗn số vừa tìm được thành số thập phân gọn nhất.

3. Các đơn vị đo diện tích

Lớn hơn mét vuông		Mét vuông	Bé hơn mét vuông		
km ²	ha	m ²	dm ²	cm ²	mm ²
1 km ²	1 ha	1 m ²	1 dm ²	1 cm ²	1 mm ²
= 100 ha	$= \frac{1}{100} \text{ km}^2$	$= \frac{1}{10\,000} \text{ ha}$	$= \frac{1}{100} \text{ m}^2$	$= \frac{1}{100} \text{ dm}^2$	$= \frac{1}{100} \text{ cm}^2$
	= 10 000 m ²	= 100 dm ²	= 100 cm ²	= 100 mm ²	

BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Phần 1: Trắc nghiệm

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1. Tìm chữ số a, biết : $86,718 > 86,7a9$

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 0

Câu 2. Một người đi xe máy trong 3 giờ đầu mỗi giờ đi được 38,5km ; trong 3,5 giờ sau mỗi giờ đi được 40km. Hỏi người đó đã đi được tất cả bao nhiêu ki-lô-mét?

- A. 25,55km B. 2555km C. 2,555km D. 255,5km

Câu 3: Nam mua một quả dưa hấu nặng 2,5kg hết 40000 đồng. Hỏi 1kg dưa hấu có giá là bao nhiêu tiền?

- A. 20 000 đồng C. 18 000 đồng
B. 16 000 đồng D. 12 000 đồng

Câu 4: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để 2 giờ 6 phút =giờ là:

- A. 126 B. 2,1 C. 2,6 D. 2,06

Câu 5: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để $3m^2 \ 5dm^2 =m^2$ là:

- A. $350 m^2$ B. $3,5m^2$ C. $3,05m^2$ D. $3,005m^2$

Câu 6: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để 3 tấn 5kg = tấn là:

- A. 350 tấn B. 3,5 tấn C. 3,05 tấn D. 3,005 tấn

Câu 7: Dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm $86,2 \text{ tấn} \dots 864 \text{ tạ}$

- A. > B. < C. = D. Không so sánh được

Câu 8: Dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm $9,92m \dots 9917mm$ là:

- A. = B. < C. > D. Không so sánh được

Câu 9: Một đội công nhân sửa xong một con đường trong ba ngày, trung bình mỗi ngày sửa được 525m. Ngày thứ nhất đội sửa được 372m đường, ngày thứ hai sửa được gấp 2 lần ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ ba đội đó sửa được bao nhiêu ki-lô-mét đường?

- A. 0,459km B. 1575km C. 1,475km D. 459km

Câu 10: Một hình tam giác có diện tích 15 cm^2 . Nếu độ dài đáy và chiều cao tương ứng đều tăng gấp đôi thì diện tích tam giác lúc đó là:

- A. 15 cm^2 B. 30 cm^2 C. 45 cm^2 D. 60 cm^2

Bài 2: Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) $5\text{km}^2 < 520 \text{ ha}$

c) $81 \text{ ha} > 90\ 000 \text{ m}^2$

b) $3\text{m}^2 \ 6\text{dm}^2 = 3\frac{6}{10} \text{ m}^2$

d) $19\text{m}^2 \ 8\text{dm}^2 = 19\frac{8}{100} \text{ m}^2$

Bài 3: Viết tiếp vào chỗ chấm

a. Hải có tờ giấy màu hình chữ nhật có chu vi 24dm, chiều dài hơn chiều rộng 6dm. Hải cắt tờ giấy màu đó thành các lá cờ hình tam giác vuông có hai cạnh góc vuông bằng 0,3dm và 0,5dm. Vậy, Hải cắt được.....lá cờ như thế.

b. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài là 72,5m, chiều rộng kém chiều dài 25,7m.

Người ta trồng dâu tây trên mảnh vườn đó, trung bình cứ 9m^2 thì thu được 3,5kg dâu tây.

Vậy trên mảnh vườn đó người ta thu được tất cả tấn dâu tây.

c. Một người thợ dệt ngày thứ nhất dệt được 25,8m vải. Ngày thứ hai dệt được gấp đôi ngày thứ nhất.

Vậy trong hai ngày đó dệt được tất cả m vải.

d. Quãng đường Ninh Bình – Hà Nội dài 93km, quãng đường Hà Nội – Hà Giang dài hơn quãng đường Hà Nội – Ninh Bình là 225km. Một đoàn công tác đi từ Ninh Bình qua Hà Nội đến Hà Giang, sau đó quay trở lại Ninh Bình theo đúng tuyến đường đã đi.

Đoàn công tác đã đi qua quãng đường dài.....km.

Bài 4. Nối hai số đo khối lượng bằng nhau :



Phần 2: Tự luận:

Bài 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a, 5,4 tấn =kg

b, 3,2 yến =kg

c, 12m =km

d, 2,2 tạ =kg

e, 4000mm =m

g, 24dm =cm

Bài 2: Viết các số đo sau dưới dạng số thập phân

a, Có đơn vị đo là ki-lô-mét: 7km 3m, 9km263m

b, Có đơn vị đo là tấn: 3 tấn 15 tạ, 82 tấn 95 yến

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

5 m² =cm²

2 km² =ha

2608 km² =km².....ha²

30000 m² = ha

3,6 m² =dm²

6,5ha =m²

2cm²5mm²=cm²

$$42\text{m}^2 4\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{dm}^2$$

$$5,34\text{km}^2 = \dots\dots \text{ha}$$

$$6\text{dm}^2 4\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$$

$$\frac{1}{4} \text{ha} = \dots\dots\dots \text{m}^2$$

$$2508\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2 \dots\dots \text{dm}^2$$

$$23\text{dm}^2 = \dots\dots \text{m}^2$$

Bài 4: Điền dấu ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào ô trống:

a. 124 tạ 12,5 tấn

b. 0,5 tấn 500 kg

c. 452g 4,5 kg

d. 260 ha 26km²

Bài 5: Tính.

a) $36,14 \text{ m} \times 9 = \dots\dots\dots$

b) $7,8 \text{ kg} \times 1,5 = \dots\dots\dots$

c) $22,7 \text{ cm}^2 + 3,28 \text{ cm}^2 \times 4 = \dots\dots\dots$

Bài 6: Viết số thập phân có:

a, Hai đơn vị, ba phần mười: :

b, Năm chục hai đơn vị, chín phần mười hai phần trăm: :
.....

c, Bảy chục sáu đơn vị, hai phần mười, ba phần nghìn: :

d) Ba trăm, bảy đơn vị, năm phần nghìn: :

Bài 7: Đặt tính rồi tính

$$46,15 + 38,63$$

$$293,75 - 66,26$$

$$5,28 \times 2,3$$

$$5,4 : 13,5$$

Bài 8: Tính giá trị biểu thức

a) $34,5 - 27 : 1,8$

b) $5,8 + 6,52 : 8 - 1,35$

c) $(27 - 5,36 : 4) \times 0,25 - 2,25$

d) $(24 - 0,75 \times 4,2) : 0,5$

e) $(17,45 + 56,2) : 2,5 - 2,3 \times 4,7$

g) $35,2 + 4,98 : 0,15 - 11,85$

Bài 9: Tính bằng cách thuận tiện

a) $60 - 26,75 - 13,25$

b) $38,25 - 18,25 + 21,64 - 11,64 + 9,93$

c) $45,28 + 52,17 - 15,28 - 12,17$

d) $(72,69 + 18,47) - (8,47 + 22,69)$

e) $2,5 \times 35,21 \times 4$

g) $9,1 \times 2 \times 0,5$

h) $0,5 \times 39,4 \times 200$

i) $1,24 \times 2,7 + 1,24 \times 7,3$

Bài 10: Nam đã viết hai số thập phân ra một tờ giấy. Biết tổng của hai số đó là 15,7 và số lớn hơn số bé là 6 đơn vị. Hỏi Nam đã viết hai số nào?

Bài 11: Bác Hùng quay mật ong, lần thứ nhất được 8,5l, lần thứ hai được 10,5l. Số mật ong đó được chia vào các chai như nhau, mỗi chai 0,76l. Hỏi cả hai lần bác Hùng quay được bao nhiêu chai mật ong.

Bài 12: Một khu vườn có diện tích $1\text{ha}200\text{m}^2$. Người ta đã trồng rau $\frac{7}{8}$ diện tích khu vườn đó. Phần diện tích còn lại dùng làm lối đi. Tính diện tích đất dùng để làm lối đi.



Bài 13: Một khu vườn trồng cây dạng hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 220m và 100m, chiều cao bằng trung bình cộng độ dài hai đáy. Trong khu vườn đó có một cái giếng nước (cả sân giếng) chiếm một phần đất hình tròn đường kính 5m. Tính diện tích đất trồng cây trong khu vườn đó.

Bài 14: Bác Huyền nuôi cá với mật độ trung bình là 10 con mỗi mét vuông. Diện tích ao nuôi cá của bác Huyền là 0,15ha. Hỏi số lượng cá mà bác Huyền nuôi là khoảng bao nhiêu con?



Bài 15: Ở một thành phố, nếu một gia đình có thu nhập trung bình mỗi người mỗi tháng từ 5 500 000 đồng thì được coi là mức sống khá. Thu nhập trung bình 5 500 000 đồng mỗi người mỗi tháng được coi là ngưỡng thu nhập khá. Một gia đình 5 người có thu nhập trung bình mỗi người mỗi tháng gấp 1,3 lần ngưỡng thu nhập khá.

a) Biết rằng toàn bộ thu nhập của gia đình đó là do người bố và người mẹ kiếm được và người mẹ kiếm được nhiều hơn người bố 2000 000 đồng mỗi tháng, hỏi mỗi người kiếm được bao nhiêu tiền mỗi tháng?

b) Đánh dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng

Nếu gia đình đó sinh thêm một người con và thu nhập vẫn không thay đổi thì vẫn có còn là gia đình có mức thu nhập khá nữa không?

☐ Có

☐ Không

Bài 16: Biển báo trên hình 1 là biển báo cấm các xe (cơ giới và thô sơ) có chiều cao vượt quá số ghi trên biển và không được đi qua (Chiều cao tính từ mặt đường, mặt cầu đến điểm cao nhất của xe hoặc hàng)



Hình 1

Biển báo trên hình 2 là biển báo cấm ô tô tải có tổng khối lượng (khối lượng xe và hàng) vượt quá số ghi trên biển.



Hình 2

Xe ben TMT có trọng lượng xe là 2 390kg, tải trọng cho phép chở 2400kg, kích thước xe dài, rộng, cao lần lượt là 4 560mm; 1 780mm; 2 160mm.

- Nếu không chở hàng làm tăng chiều cao, tăng khối lượng thì xe ben TMT có được đi vào đường có đặt một trong hai biển báo không?
- Khi xếp hàng lên xe, chiều cao và khối lượng của xe tăng thêm tối đa bao nhiêu để có thể đi được vào tuyến đường có cả hai biển báo trên?

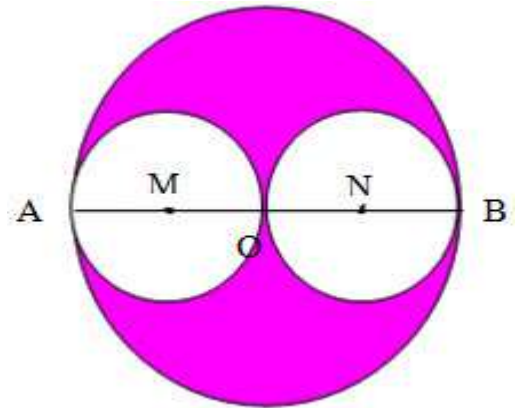
Bài 17: Trên đường không ưu tiên, để báo trước sắp đến nơi giao nhau với đường ưu tiên, người ta phải đặt biển "Giao nhau với đường ưu tiên". Biển báo có dạng hình tam giác với độ dài mỗi cạnh là 70cm, chiều cao của hình tam giác là 60,62cm. Tính diện tích của biển báo đó.



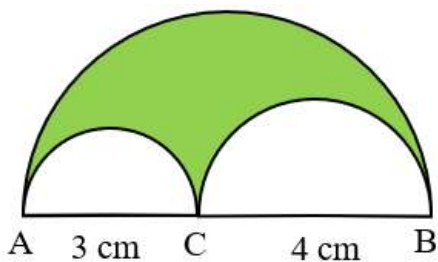
Bài 18: Cho hình tròn tâm O, đường kính $AB = 8\text{cm}$.

a) Tính chu vi hình tròn tâm O, đường kính AB; hình tròn tâm M, đường kính OA và hình tròn tâm N, đường kính OB.

b) So sánh tổng chu vi của hình tròn tâm M và hình tròn tâm N với chu vi hình tròn tâm O.



Bài 19. Hình vẽ dưới đây có nửa hình tròn đường kính $AB = 7\text{ cm}$ và hai nửa hình tròn đường kính $AC = 3\text{ cm}$ và $CB = 4\text{ cm}$. Tính diện tích của hình được tô đậm.



Bài 20*: Diện tích của tam giác thay đổi như thế nào nếu số đo chiều cao gấp lên 2 lần, số đo độ dài đáy gấp 3 lên lần.

Bài 21*: Một hình vuông lớn được ghép bởi hai hình vuông và hai hình chữ nhật (như hình vẽ). Tính diện tích hình vuông lớn nhất.

14cm^2	
49cm^2	14cm^2

Bài 22*: Biết trung bình cộng của 10 số là 83,52, trung bình cộng của 9 số đầu là 78,5. Tìm số thứ 10

Bài 23*: Biết trung bình cộng của ba số là 53,48. Biết tổng của số thứ nhất và số thứ hai là 48,9; tổng của số thứ hai và số thứ ba là 135. Tìm mỗi số.

Bài 24*: Nếu chia số bị chia cho 2 lần số chia thì được 0,6. Còn nếu chia số bị chia cho 3 lần số thương thì cũng được 0,6. Tìm số bị chia, số chia, thương trong phép chia đầu tiên.

